

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2023/HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**; Sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Tây S, thành phố Tam Đ, tỉnh N Bình.

Bị đơn: **Chị Phạm Thị N**; Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khôi V; sinh ngày 10/6/2010 và cháu Nguyễn Đông Q; sinh ngày 25/11/2012 cho đến khi cháu V và cháu Q đủ 18 tuổi. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, cháu V 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng; cháu Q 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chưa thi hành số tiền trên thì hành tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3 Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

2.5 Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001774 ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND Tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Cao Ph
- Chi cục THA huyện Cao Ph
- UBND thị trấn Cao Ph
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Thị Hiền

